



Trang/ Page No: 1/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: JJG7240900234-1

Tên khách hàng/ Client's Name : TRƯỜNG MẪU GIÁO MAI ANH
Địa chỉ/ Client's Address : 42, Tú Xương, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 06/09/2024
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 06/09/2024 - 09/09/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 09/09/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : NƯỚC UỐNG TINH KHIẾT
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong chai nhựa
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chi Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Antimon (Sb) (*) / Antimony (Sb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
2	Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.0001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
3	Bari (Ba) (*) / Barium (Ba) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
4	Bor (B) (*) / Boron (B) (*)	0.034	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
5	Bromate (*) / Bromate (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 3)	µg/L	AVA-KN-PP.SK/087
6	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.0001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
7	Clorat (*) / Chlorate (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 7)	µg/L	AVA-KN-PP.SK/087
8	Chlorite / Chlorite	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 10)	µg/L	AVA-KN-PP.SK/087
9	Crom (Cr) (*) / Chromium (Cr) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023





KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: JJG7240900234-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
10	Đồng (Cu) (*) / Copper (Cu) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
11	Cyanide (CN ⁻) (*) / Cyanide (CN ⁻) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.006)	mg/L	AVA-KN-PP.MT/037
12	Florua (F ⁻)(*) / Fluoride (F ⁻)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.1)	mg/L	SMEWW 4500 (F-) D:2023
13	Mangan (Mn) (*) / Manganese (Mn) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.0005)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
14	Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.0001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
15	Molipden (Mo) (*) / Molybdenum (Mo) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
16	Niken (Ni) (*) / Nikel (Ni) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023
17	Nitrat (NO ₃ ⁻)(*) / Nitrate (NO ₃ ⁻)(*)	2.16	mg/L	SMEWW 4500 - NO3- E:2023
18	Nitrit (NO ₂ ⁻)(*) / Nitrite (NO ₂ ⁻)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.015)	mg/L	TCVN 6178:1996 (ISO 6777:1984)
19	Selen (Se) (*) / Selenium (Se) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.001)	mg/L	SMEWW 3125 B:2023





AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 3/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: JJG7240900234-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
20	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 0.0001)	mg/L	SMEWW 3125-B:2023
21	Clo tổng số (Clo dư tổng số) (*) / Total chlorine (Total residue chlorine) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.03)	mg/L	TCVN 6225-2:2021 (ISO 7393-2:2017)

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR



TRẦN HOÀNG VINH

